

Bản án số: 70/2023/HS-ST
Ngày 22 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sái Đức Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Ngọc Phan; Ông Dương Viết Vĩnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa: Ông Đàm Hoàng Sơn- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2023/TLST-HS, ngày 13 tháng 4 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên Phạm Đình C, sinh năm 1999.

Nơi cư trú: Xóm S, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Đình Đ, sinh năm 1972 và bà: Lộc Thị L, sinh năm 1972; Vợ con: chưa có; Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ 03. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/02/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

Bị hại: Anh Nguyễn Hà Đ, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Tổ 8, Phường C, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Hà Trọng K, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt có lý do)

2. Ông Phạm Đình Đ, sinh năm 1972

Nơi cư trú: Xóm S, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

3. Bà Lộc Thị L, sinh năm 1972

Nơi cư trú: Xóm S, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 17/02/2023, Phạm Đình C, sinh năm 1999, trú tại xóm S, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên một mình đi bộ từ khu vực Cổng Chèo Khu công nghiệp Đ đến khu vực Công ty Newone Vina thuộc Khu công nghiệp Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên để tìm xem có tài sản sơ hở trộm cắp. C đi xung quanh khu vực bên ngoài hàng rào của Công ty đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày thì nhìn thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, màu trắng, BKS 20B2 – 480.09 để ở vỉa hè khu vực gần hàng rào đối diện cổng công ty Newone Vina. C tiến lại gần chiếc xe rồi ngồi lên xe, và quan sát khoảng 30 phút không thấy người trông coi. C dùng tay phải luồn vào khu vực cổ xe rồi giật đứt 02 dây điện được gắn ở ổ khóa điện của xe, sau đó C nối hai đầu dây này lại với nhau rồi khởi động xe, nổ máy điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp được đi ra khu vực Cầu Kênh thuộc xóm T 2, xã Đ mục đích tìm người mua xe để bán. Tại đây, C gặp được một người đàn ông, không rõ tên tuổi, địa chỉ, C bán chiếc xe trên cho người đàn ông này được 3.500.000 đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng), sau đó dùng tiền này đi mua 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO trị giá 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) và tiêu sài cá nhân còn lại số tiền là 635.000đ (Sáu trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Ngày 17/02/2023, anh Nguyễn Hà Đ, sinh năm 1993, nơi thường trú: tổ 8, phường C, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên đến Công an huyện P trình báo về việc bị

mất trộm tài sản là xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, màu trắng, BKS 20B2 – 480.09 và đề nghị giải quyết theo quy định. Sau khi tiếp nhận sự việc Công an huyện P đã ra soát camera xung quanh khu vực xảy ra vụ việc và trích xuất camera, xác định được người đã trộm cắp tài sản của anh Đ và người mua tài sản.

Ngày 18/02/2023, Phạm Đình C đã đến Cơ quan Công an huyện P để đầu thú và tự giác giao nộp những đồ vật, tài sản gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, đã qua sử dụng; số tiền 635.000 đồng; 01 căn cước công dân mang tên Phạm Đình C; 01 áo khoác dài tay màu xanh, hai ống tay áo màu xám, mặt ngoài ngực áo phía trước ngực có in dòng chữ "GUCCI", áo đã qua sử dụng; 01 quần Jean dài màu đen, mặt trước ống quần bên trái có in dòng chữ "DIOR" màu trắng, đã qua sử dụng. Được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS1A 070408.

Ngày 18/02/2023, anh Hà Trọng K đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P tự nguyện giao nộp: 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, màu sơn trắng, đen, bạc, biển kiểm soát 20B2-480.09 để phục vụ công tác điều tra, xác minh vụ việc.

Ngày 20/02/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện P ra Yêu cầu định giá tài sản số 11, đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện P định giá 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn trắng, đen, bạc, biển kiểm soát 20B2 – 480.09. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 20/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện P kết luận: giá trị của xe mô tô BKS 20B2- 480.09 là: 15.000.000đ(Mười lăm triệu đồng).

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Đình Chung đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKSPB ngày 10/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố Phạm Đình C về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Đình C phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Phạm Đình C từ 15 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác dài tay màu xanh, hai ống tay áo màu xám, mặt ngoài ngực áo phía trước ngực có in dòng chữ "GUCCI", áo đã qua sử dụng; 01 quần Jean dài màu đen, mặt trước ống quần bên trái có in dòng chữ "DIOR" màu trắng, đã qua sử dụng. Được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS1A 070408.

- Trả lại cho bị cáo Chung 01 căn cước công dân mang tên Phạm Đình C. Được niêm phong trong bì thư theo quy định ký hiệu H2 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, vỏ màu đen được niêm phong trong bì thư theo quy định ký hiệu H1. Tạm giữ số tiền 635.000 đồng để đảm bảo cho việc Thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Hà Đ đã được nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn trắng, đen, bạc, biển kiểm soát 20B2 – 480.09, anh Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường gì và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo C đã tác động đến gia đình trả 3.500.000 đồng cho anh Hà Trọng K là người cầm chiếc xe mô tô do bị cáo trộm cắp của anh Đ và anh K cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên không đề nghị xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất để bị cáo cải tạo sớm trở về với gia đình trở thành công dân tốt,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố và phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 17/02/2023, tại khu vực bên ngoài hàng rào của Công ty Newone Vina thuộc Khu công nghiệp Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Bị cáo Phạm Đình C đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn trắng, đen, bạc, BKS 20B2-480.09 của anh Nguyễn Hà Đ, trị giá 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

Hành vi của bị cáo Phạm Đình C có đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên ngày hôm nay đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp tới quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bức xúc cho nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương còn là nguyên nhân phát sinh tội phạm khác. Hành vi đó cần phải xử lý nghiêm minh để răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người nghiện ma túy. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo phạm tội "thành khẩn khai báo", "tự nguyện bồi thường thiệt hại" "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng", "bị hại có đơn xin giảm nhẹ" "bị cáo đầu thú" nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Xét nhân thân, tính chất mức độ tội phạm và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo trong vụ án: Nguyên nhân dẫn đến phạm tội là do bị cáo nghiện ma túy muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên

đã đi trộm cắp tài sản. Vì vậy, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Xét thấy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục trở thành công dân tốt và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Ra quyết định tạm giam bị cáo Phạm Đình C với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

[8] Trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, bị hại anh Nguyễn Hà Đ đã nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn trắng, đen, bạc, biển kiểm soát 20B2 – 480.09 và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì, anh Đ có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo C đã tác động đến gia đình trả 3.500.000 đồng cho anh Hà Trọng K là người cầm chiếc xe mô tô do bị cáo trộm cắp của anh Đ và anh K cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì. Tại phiên tòa ông Đ, bà L cũng thừa nhận việc bị cáo tác động để ông bà trả lại cho anh K số tiền nêu trên và ông bà không yêu cầu bị cáo phải lại số tiền này, xét thấy đây là sự tự nguyện của các bên không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên cần xem xét chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 căn cước công dân mang tên Phạm Đình C được niêm phong trong bì thư theo quy định ký hiệu H2 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, vỏ màu đen được niêm phong trong bì thư theo quy định ký hiệu H1 cần trả lại cho bị cáo C để quản lý, sử dụng.

- Đối với 01 áo khoác dài tay màu xanh, hai ống tay áo màu xám, mặt ngoài ngực áo phía trước ngực có in dòng chữ "GUCCI", áo đã qua sử dụng; 01 quần Jean dài màu đen, mặt trước ống quần bên trái có in dòng chữ "DIOR" màu trắng, đã qua sử dụng. Được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS1A 070408 không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 635.000 đồng cần tạm giữ của bị cáo để đảm bảo cho việc Thi hành án.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn trắng, đen, bạc, biển kiểm soát 20B2 – 480.09, quá trình giải quyết vụ án bị hại có đơn đề nghị trả lại tài sản nên Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị hại quản lý là phù hợp nên không xem xét.

[10] Trong vụ án này, anh Hà Trọng K là người mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn trắng, đen, bạc, biển kiểm soát 20B2 – 480.09 mà C đã trộm cắp được, tuy nhiên anh K không biết đây là tài sản do C Trộm cắp được mà có nên không có căn cứ để xử lý.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như về tội danh, điều luật áp dụng, về hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 326; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Phạm Đình C** phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt Phạm Đình C **15** (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/02/2023.

3. Ra quyết định tạm giam bị cáo Phạm Đình C với thời hạn **45** (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác dài tay màu xanh, hai ống tay áo màu xám, mặt ngoài ngực áo phía trước ngực có in dòng chữ "GUCCI", áo đã qua sử dụng; 01 quần Jean dài màu đen, mặt trước ống quần bên trái có in dòng chữ "DIOR" màu trắng, đã qua sử dụng. Được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS1A 070408.

- Trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Phạm Đình C, được niêm phong trong bì thư theo quy định ký hiệu H2 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, vỏ màu đen được niêm phong trong bì thư theo quy định ký hiệu H1.

- Tạm giữ của bị cáo C 635.000 đ (Sáu trăm ba mươi lăm nghìn đồng) để đảm bảo cho việc Thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/5/2023 và ủy nhiệm chỉ ngày 05/5/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P)

5. Về án phí: Bị cáo Phạm Đình C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

6. Thông báo quyền kháng cáo: Có mặt bị cáo Phạm Đình C; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (ông Đ, bà L) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt bị hại (anh Đ); Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (anh K) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CCTHA-DS huyện P;
- Bị cáo, BH, NLQ;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sái Đức Trung